TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 153/2022/HS-ST
Ngày: 28 -11 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hoàng

2. Bà Trương Thị Kim Tiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Hùng C, sinh năm 1983, tại S;

Nơi cư trú: Khóm V, phường V, thị xã V, tỉnh S; Chỗ ở hiện tại: Ấp 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 1/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Đ: sinh năm 1950 (đã chết) và bà Bùi Thị T: sinh năm 1949; Có 04 người anh em ruột lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1981; Bị cáo có vợ tên Trần Thị Mai T: sinh năm 1979 (đã ly hôn); Có 02 con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 259/2002/HS-ST ngày 13/9/2002 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Trần Hùng C 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/4/2004, đương nhiên được xóa án tích; Tại bản án hình sự sơ thẩm số 55/2013/HS-ST ngày 06/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt Trần Hùng C 09 tháng tù về tội bắt giữ người trái pháp luật, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2014, đương nhiên được xóa án tích; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/6/2022 cho đến nay (có mặt).

2. Trần Thị Thanh T, sinh ngày 17/12/1997, tại Thành phố H; Nơi cư trú: ấp B2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn):

không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc T: sinh năm 1960 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bé B: sinh năm 1964; Có 02 người anh chị em ruột lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 1998; Bị cáo chưa có chồng; Có 01 người con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/6/2022 đến ngày 24/11/2022 (bị cáo mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:* Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1966. Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp 5, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L.

- *Người làm chứng*: Lâm Phước Đ, Trần Minh T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/6/2022, Trần Hùng C đi làm về đến phòng số 11, nhà trọ Nguyễn Ngọc Thanh thuộc ấp 5, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa,tỉnh Long An, do muốn có chất ma túy để sử dụng nên C đưa cho Trần Thị Thanh T (Sống chung với C không có đăng ký kết hôn) số tiền 600.000 đồng để T đi mua chất ma túy (dạng đá) về sử dụng. Sau khi đưa tiền cho T, C bỏ đi chơi game bắn cá. T cầm số tiền 600.000 đồng đi đến khu vực trước cửa nhà trọ đang thuê mua một bịch nhựa bên trong có chứa chất ma túy (dạng đá) của một thanh niên tên Nghĩa (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi mua ma túy xong,T đem về phòng trọ phân chia bịch ma túy vào 10 ống nhựa nhỏ hàn kín hai đầu bỏ vào hộp nhựa màu đỏ cất giấu dưới niệm trên gác để dành sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày C về đến phòng trọ thì có bạn tên Tâm và Nghĩa đến chơi và uống rượu tại phòng trọ của C. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, C và T đi lên gác của phòng trọ đang ở, T lấy hộp đựng chất ma túy dưới niệm rồilấy 01 ống nhựa có chứa chất ma túy đưa cho C để sử dụng, C vừa cầm ống nhựa có đựng chất ma túy định bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy để sử dụng thì có lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ. Lúc này, C cất giấu bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy dưới niệm đồng thời đưa lại ống nhựa có chất ma túy cho T bỏ lại hộp nhựa cất dấu dưới niệm. Lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ của Cvà T phát hiện hộp nhựa màu đỏ bên trong có 10 ống nhựa nhỏ có đựng chất ma túy (dạng đá) và bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy dưới niệmtrên gác nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với C và T cùng vật chứng vụ án.

Vật chứng vụ án gồm: 10 ống nhựa hàn kín bịch bên trong chứa chất tinhthểmàu trắng nghi là chất ma túy (dạng đá); 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 01 hộp nhựa màu đỏ.

Tại Bản kết luận giám định số 526/KL-KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận: “Tinh thể màu trắng đựng

trong 10 đoạn ông nhựa hàn kín hai đâu được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 2,0359 gam, loại: Methamphetamine. Kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh giám định được lưu tại Phòng Kỹthuật hình sự, Công an tỉnh Long An. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1,7812 gam và vỏ bao đựng mâu được đóng gói niêm phong".

Tại bản cáo trạng số 141/CT-VKSĐH ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Trần Hùng C và bị cáo Trần Thị Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hùng C trình bày: Bị cáo và bị cáo T đều là người ngiện ma túy nên bị cáo có đưa tiền cho bị cáo T đi mua ma túy để về cùng sử dụng như nội dung trong bản cáo trạng. Đến khoảng 21 giờ 20 phút ngày 13/6/2022, bị cáo cùng bị cáo T lên gác nhà trọ để sử dụng ma túy vì ở dưới phòng trọ đang có bạn của bị cáo tới phòng trọ chơi thì bị lực lượng công an bắt quả tang, bị cáo không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thị Thanh T trình bày: Bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về kết luận giám định, không tranh luận chỉ xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo đang nuôi con nhỏ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Trần Hùng C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy": Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Hùng C mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2022; áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Hùng C 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 17, Điều 38 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Trần Thị Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy": Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Thanh T mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: 1,7812

gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 01 hộp nhựa màu đỏ;

Đối với người nam thanh niên tên Nghĩa có hành vi bán chất ma túy cho bị cáo T do không xác định được nhân thân lai lịch, chỉ có lời khai của bị cáo T nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Nguyễn Ngọc Thanh là chủ nhà trọ Nguyễn Ngọc Thanh nơi hai bị cáo ở trọ và cất giấu ma túy để sử dụng nhưng ông Thanh không biết việc các bị cáo C và T cất giấy chất ma túy trong phòng trọ, nên hành vi của ông Thanh không đủ yếu tố cấu thành tội phạm có liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Hùng C và Trần Thị Thanh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của hai bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 21 giờ 20 phút ngày 13 tháng 6 năm 2022 cùng với bản kết luận giám định số 526/KL-KTHS ngày 22/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 13/6/2022, tại phòng trọ số 11 nhà trọ Nguyễn Ngọc Thanh thuộc khu vực thuộc ấp 5 xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, các bị cáo Trần Hùng C và Trần Thị Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 2,0359 gam, loại: Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang tạm giữ người và vật chứng vụ án nên hai bị cáo bị truy tố và xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy,

gây thiệt hại lớn về kinh tế, gây tổn hại sức khỏe con người, làm suy thoái nòi giống, gây mất trật tự xã hội.

Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả nghiêm trọng của ma túy đối với xã hội và bản thân các bị cáo. Các bị cáo biết rõ ma túy là một trong những nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, bị nghiêm cấm vận chuyển, mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của các bị cáo Trần Hùng C và Trần Thị Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố các bị cáo Trần Hùng C và Trần Thị Thanh T theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của các bị cáo C và T cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Đây là vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, phạm tội không có sự cấu kết chặt chẽ nhau, trong đó các bị cáo Trần Hùng C với vai trò chủ mưu rủ rê bị cáo T, đưa tiền cho bị cáo T đi mua ma túy về với mục đích xử dụng và cùng với bị cáo T đều là những người thực hành nên cần xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Hùng C và Trần Thị Thanh T khi phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên về nhân thân bị cáo Trần Hùng C có hai tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và "tội bắt giữ người trái pháp luật" tuy đã được xóa án tích nhưng cũng cần phải xem xét khi lượng hình.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Hùng C và Trần Thị Thanh T trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo T khi phạm tội khi đang mang thai. Do đó, xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Hùng C và áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Thị Thanh T.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa xét thấy bị cáo Trần Hùng C có lời trình bày hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp không ổn định; bị cáo Trần Thị Thanh T mới sinh con, hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Hùng C và Trần Thị Thanh T.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với mẫu vật sau giám định có khối lượng 1,7812 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An hoàn lại và 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 01 hộp nhựa màu đỏ là vật lưu hành bất hợp pháp nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với người nam thanh niên tên Nghĩa có hành vi bán chất ma túy cho bị cáo T do không xác định được nhân thân lai lịch, chỉ có lời khai của các bị cáo, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét làm rõ xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Đối với ông Nguyễn Ngọc Thanh là chủ nhà trọ Nguyễn Ngọc Thanh nơi hai bị cáo ở trọ và cất giấu ma túy để sử dụng nhưng ông Thanh không biết việc các bị cáo C và T cất giấu chất ma túy trong phòng trọ, nên hành vi của ông Thanh không đủ yếu tố cấu thành tội phạm có liên quan nên không xem xét.

[9]. Đối với Lâm Phước Đạt, Trần Minh Tâm là bạn cùng dãy trọ với bị cáo C và T có mặt tại phòng trọ của C, T khi cơ quan công an kiểm tra nhưng không biết bị cáo C và T tàng trữ trái phép chất ma túy nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm có liên quan nên không xem xét.

[10]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Hùng C và bị cáo Trần Thị Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Hùng C và bị cáo Trần Thị Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Hùng C 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2022.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Hùng C 45 ngày kể từ ngày tuyên án (28/11/2022) để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm n và điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 17 và Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Thanh T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo Trần Thị Thanh T tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định có khối lượng 1,7812 gam và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy; 01 hộp nhựa màu đỏ.

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 26 ngày 11/11/2022.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Hùng C và bị cáo Trần Thị Thanh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Hùng C và bị cáo Trần Thị Thanh T có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- CQ CSĐT Công an huyện Đức Hòa;
- CQ THAHS Công an huyện Đức Hòa
- Chi cục Thi hánh án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Thành